TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HỚN QUẢN
TỈNH BÌNH PHƯỚC
Bản án số: **40**/2018/HS-ST
Ngày 30-5- 2018

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỚN QUẢN, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Thành Liêm
Các hội thẩm nhân dân 1. Ông Võ Phi Hùng
2. Ông Nguyễn Duy Mạnh

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Nguyễn Thị Hằng- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hớn Quản tham gia phiên tòa: Ông Lê Quang Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 30/5/2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 46/2018/HSST ngày 23/4/2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2018/QĐXXST-HS ngày 16/5/2018 đối với bị cáo:

Ngô Hoài N, sinh ngày 06/5/1989 tại Bình Phước; Tên gọi khác: Không; Nơi đăng ký HKTT: tổ a, ấp n, xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước; Nơi cư trú: tổ c, ấp b, xã K, huyện H, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ngô Trường G, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1969; Bị cáo có vợ Lê Thị L sinh năm 1983; Bị cáo chưa có con; Tiền án, Tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Anh Lê Ngọc H, sinh năm 1994 (có mặt)

Địa chỉ: Tổ l, ấp v, xã K, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 14/10/2016 N nghe tin bà Lê Thị B là mẹ vợ của bị cáo bị tai nạn giao thông ở gần bưu điện huyện H nên N đến trung tâm y tế huyện H xem tình hình sức khỏe của bà B. Còn vợ bị cáo là L sau khi biết thông tin bà B bị

tai nạn thì L nhờ người chở đến nơi xảy ra tai nạn, khi đi L mang theo 01 ống tuýp sắt. Đến nơi L gặp ông Phạm Thanh H là người gây tai nạn cho mẹ L thì xảy ra mâu thuẫn. Sau khi đến bệnh viện, N điều khiển xe chạy đến nơi xảy ra tai nạn thì thấy L đang vật lộn với ông H nên N chạy tới để kéo vợ ra. Khi này, Lê Ngọc H nhìn thấy ông H và L đang va chạm nên chạy đến kéo ông H ra, do N suy nghĩ rằng H sẽ đánh mình nên N liền nhặt ống tuýp mà L làm rớt xuống đánh vào mặt H gây thương tích. Sau khi đánh anh H, N vứt ống tuýp sắt xuống đất và bỏ chạy, anh H được người dân đưa đi bệnh viện điều trị.

Căn cứ kết luận giám định pháp y về thương tích số:386/GĐPY ngày 09/11/2016 của Trung tâm pháp tỉnh B kết luận: Đương sự Lê Ngọc H được xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 11%.

Bản cáo trạng số 16/CTr-VKS ngày 20/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố bị cáo Ngô Hoài N về tội " Cố ý gây thương tích" theo khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Ngô Hoài N phạm tội " Cố ý gây thương tích".

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Ngô Hoài N mức án từ 24 đến 30 tháng tù, cho hưởng án treo.

Bị cáo, bị hại không tranh luận và thống nhất toàn bộ bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Bị cáo xin lỗi bị hại và mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của bị cáo và những người tham gia tố tụng.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Ngô Hoài N đã khai nhận: Vào khoảng 17 giờ ngày 14/10/2016 sau khi biết việc bà B là mẹ vợ bị cáo bị va chạm giao thông nên N đến nơi xảy ra va chạm thì thấy L đang vật lộn với ông H nên N chạy tới để kéo vợ ra. Khi này, Lê Ngọc H nhìn thấy ông H và L đang vật nhau nên chạy đến kéo ông H ra,

do N suy nghĩ rằng H sẽ đánh mình nên N liền nhặt ống tuýp mà L làm rớt xuống đánh vào mặt H gây thương tích.

Tại phiên tòa, qua bản ảnh nhận dạng vật chứng là đoạn ông tuýp sắt do cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H thu giữ và đã cho bị cáo nhận dạng trong quá trình điều tra, bị cáo N xác nhận đã dùng đoạn ông tuýp sắt như trong biên bản nhận dạng vật chứng đánh anh H gây thương tích 11%.

Bị cáo đã dùng hung khí nguy hiểm gây ra thương tích 11% cho bị hại, do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố bị cáo Ngô Hoài N về tội : "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự tại địa phương. Bị cáo là người đã thành niên, có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, bị cáo biết rõ hành vi gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành vi của mình. Do đó, cần có một hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng và có công việc làm ổn định, kể từ ngày khởi tố vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến ngày xét xử bị cáo chấp hành các quy định của pháp luật, không có biểu hiện gì gây nguy hiểm cho xã hội.

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho bị hại số tiền 30.000.000đ và bị hại cũng tự nguyện xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng án treo, giao bị cáo về địa phương nơi cư trú giám sát giáo dục trong thời gian thử thách đối với bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, phù hợp với tính chất và hậu quả của hành vi mà bị cáo đã gây ra nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, anh Lê Ngọc H xác nhận bị cáo Ngô Hoài N đã bồi thường số tiền 30.000.000đ, anh H không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về vật chứng vụ án:

01 đoạn ống tuýp sắt đường kính 0,3cm, dài 65,6 cm là hung khí bị cáo N gây thương tích cho anh H, không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Ngô Hoài N phạm tội: " Cố ý gây thương tích".

[2] Về hình phạt:

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Ngô Hoài N 02 (hai) năm tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách 04 (bốn) năm tính từ ngày ngày tuyên án.

Giao bị cáo về UBND xã K, huyện H , tỉnh Bình Phước giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

[3] Về vật chứng vụ án:

Áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy 01 đoạn ống tuýp sắt đường kính 0,3cm, dài 65,6cm

(*Theo quyết định chuyển vật chứng số 12/QĐ-VKS ngày 20/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước và biên bản giao nhận số 0005552 ngày 02/5/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện H).*

[4] Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Bị cáo Ngô Hoài N phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện H;
- Bị cáo và đương sự;
- Bộ phận HSNV CA H;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

- Phòng HSNC CA tỉnh Bình Phước;
- Chi cục THADS huyện H;
- Lưu hồ sơ.

Lê Thành Liêm